

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 409 thí sinh, gồm các hạng B, C (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 19/6/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, địa chỉ: xã Thịnh Mỹ, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Nguyễn Sỹ Hạ, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Việt Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Sát hạch viên;

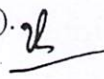
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Luân).





Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: **4443/QĐ-CAT-PC08** ngày **17** tháng 6 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	LƯƠNG THỊ DÔI A	06/09/1981	*****51	X. Tân Thắng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00608
2	HỒ VIẾT AN	14/11/1996	*****69	X. An Hòa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00873
3	TRẦN QUỐC AN	28/08/1997	*****44	X. Văn Hải, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001027
4	NGUYỄN CÔNG AN	02/03/2002	*****97	X. Nghi Thái, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		00490
5	PHÙNG THỊ TÚ ANH	25/08/1990	*****48	X. Xuân Tháp, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00610
6	PHAN THỊ MINH ANH	09/01/2001	*****50	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00609
7	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	11/10/2001	*****45	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00937
8	LÊ THỊ QUỲNH ANH	27/05/2002	*****22	X. Nghi Trung, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001205
9	LÊ ĐỨC ANH	05/02/2004	*****18	X. Tam Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	00669
10	NGÔ THỊ VÂN ANH	20/12/1999	*****07	X. Tam Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00670
11	NGUYỄN HỮU ĐỨC ANH	31/10/2004	*****37	X. Lãng Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	001059
12	LÊ ĐỨC ANH	04/10/2003	*****70	P. Hưng Lộc, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		001964
13	NGUYỄN VĂN ÁNH	19/07/1973	*****38	X. Diễn Kim, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		002295
14	DƯƠNG THỊ ÂN	05/05/1997	*****80	P. Mai Lâm, TX. Nghi Sơn, T. Thanh Hóa	x	A1	00820
15	NGUYỄN TRỌNG BÁ	29/10/1969	*****23	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	00611

16	LÊ XUÂN BÁ	20/10/1990	*****63	X. Diễn Vạn, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001955
17	ĐẬU HUY BẢO	10/11/1998	*****25	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00633
18	NGÔ VĂN BÁU	27/01/1988	*****32	X. Thượng Tân Lộc, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	001060
19	NGUYỄN NGỌC BẮC	28/08/1998	*****10	X. Quỳnh Lộc, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002197
20	PHAN THỊ BÉ	15/11/1981	*****29	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00580
21	NGUYỄN VĂN BÉ	04/04/1994	*****03	X. Diễn Trung, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00784
22	NGUYỄN THANH BIÊN	01/09/2003	*****45	X. Diễn Thịnh, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00874
23	HỒ THỊ BÌNH	26/07/2005	*****97	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00581
24	PHAN THỊ BÌNH	26/03/1995	*****36	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00612
25	ĐINH VIỆT BÌNH	16/10/1986	*****91	X. Diễn Thái, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00873
26	TRẦN CÔNG BÌNH	11/01/1996	*****03	X. Cát Văn, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00491
27	ĐẶNG DUY CẢNH	15/06/1990	*****53	X. Giang Sơn Tây, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		002118
28	NGUYỄN THANH CẨM	12/02/1972	*****88	X. Diễn Tân, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001206
29	PHAN VĂN CÔNG	20/08/2003	*****49	X. Quỳnh Lập, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002198
30	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	16/08/1995	*****31	P. Quỳnh Phương, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	00655
31	NGUYỄN PHÙNG CƯỜNG	04/04/1974	*****24	X. Vân Tụ, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		001048
32	LÊ VĂN CƯỜNG	07/09/1991	*****17	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001757
33	HÀ THỊ CHÂU	24/02/2002	*****24	X. Phú Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00582
34	NGUYỄN NGỌC CHIẾN	13/06/1978	*****91	X. Nghĩa Khánh, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00671
35	TRẦN KHẮC CHIẾN	10/04/1998	*****01	X. Thọ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	001028
36	LÊ VĂN CHÍNH	24/03/1992	*****60	X. Xuân Tháp, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00653

37	HỒ VĂN CHÍNH	10/12/2003	*****53	X. Minh Lương, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001756
38	LÊ VĂN CHUÔNG	03/02/2004	*****10	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002303
39	NGUYỄN THỊ DANH	17/03/1993	*****12	X. Hậu Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	B1	001049
40	LÊ VĂN DÀN	26/12/1987	*****97	X. Diễn Trung, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001961
41	NGUYỄN SỸ DUÂN	07/09/2003	*****45	P. Mai Lâm, TX. Nghi Sơn, T. Thanh Hóa	x		001972
42	NGUYỄN THỊ DUNG	16/12/1990	*****60	X. Diễn Thái, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00583
43	TRẦN XUÂN DUNG	07/07/1970	*****81	X. Nghĩa Hưng, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	00598
44	TRẦN THỊ DUNG	09/01/1995	*****74	X. Thuận Long, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001208
45	ÂU THỊ NGỌC DUNG	13/04/1996	*****31	X. Nghĩa Hưng, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	001050
46	PHAN THỊ DUNG	17/11/1978	*****80	X. Nghĩa Hồng, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		001051
47	NGHIÊM THỊ THÙY DUNG	10/09/1994	*****46	X. Văn Hải, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	00959
48	LÊ MINH DŨNG	13/09/2004	*****36	X. Nghĩa Xuân, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	00635
49	PHAN VĂN DŨNG	15/02/1993	*****93	X. Quỳnh Bảng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001029
50	TRƯƠNG VĂN DŨNG	22/01/1985	*****71	X. Nghĩa Xuân, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00779
51	LÊ THỊ DUYÊN	06/06/1988	*****24	X. Hùng Hải, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00599
52	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	14/10/2000	*****22	X. Hòa Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00878
53	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG	28/02/2000	*****44	TT. Cầu Giát, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001204
54	BÙI ĐỨC ĐẠI	22/03/2000	*****99	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00634
55	PHAN VĂN ĐÁN	28/05/1992	*****10	X. Đức Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00938
56	CAO VĂN ĐÁO	10/08/1978	*****55	X. Diễn Thọ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00656
57	PHẠM VĂN ĐẠO	10/12/1992	*****25	X. Quỳnh Tam, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00686

58	ĐINH TIẾN ĐẠT	16/09/2006	*****57	X. Xuân Dương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00875
59	LÊ TIẾN ĐẠT	13/11/2004	*****39	TT. Phố Châu, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x	A1	00876
60	VŨ THÀNH ĐẠT	15/08/2005	*****64	X. Văn Hải, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00657
61	LƯƠNG VĂN ĐẠT	18/07/1995	*****32	X. Đồng Văn, H. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A1	001062
62	NÔNG TIẾN ĐẠT	30/12/1999	*****8	X. Nam Quang, H. Bảo Lâm, T. Cao Bằng	x	A1	001758
63	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	12/11/1996	*****34	X. Diễn Hoàng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00785
64	PHAN THỊ ĐIỆP	01/10/1975	*****28	P. Phong Phú, TX. Phong Điền, TP. Huế	x	A1	001207
65	HÀ VĂN ĐIỆP	01/04/1999	*****85	X. Nghĩa Lạc, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	00786
66	NGÂN VĂN ĐOAN	09/09/1975	*****67	X. Nghĩa Dũng, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		001063
67	PHAN TRỌNG ĐOAN	10/12/1985	*****45	X. Minh Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00932
68	NGUYỄN KHÂM ĐOÀN	06/08/2001	*****21	TT. Dũng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00877
69	NGUYỄN VĂN ĐOÀN	25/08/1995	*****59	X. Diễn Yên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001747
70	DOÃN ĐỨC ĐỘ	08/10/1997	*****88	TT. Ngô Đồng, H. Giao Thủy, T. Nam Định	x		001016
71	NGUYỄN THÀNH ĐỒNG	16/04/1985	*****55	X. Nam Thái, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		001396
72	LÊ THỊ ĐỨC	06/07/1983	*****62	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00672
73	LÊ CÔNG ĐỨC	08/07/2002	*****06	X. Diễn Kim, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00874
74	NGUYỄN MINH ĐỨC	07/07/1992	*****76	X. Nghĩa Xuân, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		006144
75	LÊ THỊ GIANG	17/06/1995	*****15	X. Sơn Giang, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		00791
76	ĐẶNG THỊ GIANG	24/10/1999	*****77	X. Đại Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	00939
77	NGUYỄN THỊ GIANG	20/06/1983	*****94	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00673
78	NGUYỄN TRẦN GIÁP	15/03/1984	*****94	X. Thanh Mỹ, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00822

79	BÙI THỊ HÀ	13/05/1990	*****63	X. Thuận Long, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	00584
80	TRƯƠNG THỊ HÀ	12/12/1996	*****70	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00585
81	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	01/11/2002	*****22	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00613
82	HOÀNG THỊ HẢI HÀ	10/10/1994	*****39	TT. Tân Kỳ, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		00823
83	LÊ THỊ VIỆT HÀ	12/02/1988	*****64	X. Nghĩa Yên, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	00940
84	THÁI THỊ HÀ	15/05/1975	*****61	X. Diễn Thịnh, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001210
85	PHAN THỊ NGỌC HÀ	20/11/2002	*****79	X. Quỳnh Yên, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001209
86	TRẦN VĂN HÀ	09/11/1980	*****83	X. Nghĩa Hưng, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	00674
87	NGUYỄN VĂN HÀ	26/04/2000	*****25	P. Nghi Hải, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	00875
88	NGUYỄN VĂN HÀ	15/09/1988	*****41	X. Thọ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		001030
89	PHAN VĂN HÀ	06/06/1990	*****89	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		002296
90	CAO MẠNH HÀ	03/08/1996	*****79	X. Diễn Quang, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	002304
91	NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI	16/12/1979	*****28	X. Hùng Hải, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00941
92	NGUYỄN THỊ HẢI	04/05/1995	*****23	X. Khánh Hợp, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001211
93	NGUYỄN VĂN HẢI	05/10/1979	*****23	X. Thanh Hương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00880
94	BÙI VĂN HẢI	15/10/1990	*****74	X. Diễn Đồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00879
95	ĐỖ HÙNG HẢI	18/10/1985	*****35	P. Hải Lĩnh, TX. Nghi Sơn, T. Thanh Hóa	x		001031
96	HOÀNG PHÚC HẢI	02/08/1990	*****12	X. Quỳnh Bảng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001032
97	TRƯƠNG QUANG HẢI	21/08/2001	*****68	X. Quỳnh Lập, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002199
98	LÊ CÔNG HẢI	29/08/1995	*****92	X. Nghi Mỹ, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001395
99	ĐẶNG LÊ MINH HẠNH	07/04/2002	*****00	TT. Diễn Thành, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00792

100	NGUYỄN VĂN HẠNH	20/04/1966	*****13	X. Thanh Hương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00882
101	LÊ THỊ HẠNH	20/10/1986	*****40	X. Nghĩa Mai, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00675
102	TRẦN THỊ HẰNG	17/07/1982	*****22	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00586
103	NGUYỄN THỊ HẰNG	20/04/1997	*****12	P. Hải Hòa, TX. Nghi Sơn, T. Thanh Hóa	x	A1	00614
104	LÊ THỊ HẰNG	20/02/1988	*****19	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001033
105	CHU THỊ HẰNG	10/10/1994	*****75	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001064
106	TRẦN VĂN HẬU	03/02/1993	*****49	X. Nghĩa Đức, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00676
107	PHAN TRỌNG HẬU	27/11/1995	*****52	X. Đồng Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	001017
108	TRẦN THỊ HIỀN	18/09/1989	*****14	X. Nghĩa Hưng, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00600
109	TRẦN THỊ HIỀN	29/09/1983	*****30	X. Thanh Hương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00793
110	PHẠM THỊ HIỀN	09/11/1982	*****30	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00615
111	VÕ MẠNH HIỀN	23/07/1988	*****42	X. Tam Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00677
112	HỒ THỊ HIỀN	26/04/1988	*****36	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001034
113	NGUYỄN BÁ HIẾU	10/12/1994	*****45	X. Tân Hương, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	00821
114	PHẠM CAO HIẾU	14/01/2006	*****72	P. Quán Bàu, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	00883
115	NGUYỄN VĂN HIẾU	21/08/1999	*****72	X. Xuân Tháp, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001018
116	NGUYỄN VĂN HIẾU	23/03/1967	*****27	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001052
117	CHU VĂN HIẾU	16/03/2002	*****31	X. Diễn Đồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001065
118	TRẦN TRUNG HIẾU	30/10/2003	*****89	TT. Hưng Nguyên, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	001379
119	NGUYỄN XUÂN HIẾU	23/11/2000	*****20	P. Mai Hùng, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002291
120	HỒ VĂN HIẾU	25/01/2000	*****74	X. Quỳnh Sơn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	006269

121	NGUYỄN HỮU HIẾU	16/02/1990	*****58	X. Quỳnh Văn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00781
122	NGUYỄN PHÚ HIẾU	26/01/2000	*****96	X. Nghi Hưng, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	001969
123	NGUYỄN THỊ HOA	15/03/1987	*****01	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00616
124	LÊ THỊ HOA	07/09/1978	*****52	X. Đại Đồng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00824
125	TRẦN THỊ THU HÒA	15/06/1983	*****17	X. Thanh Hà, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00794
126	TẶNG THỊ HÒA	23/05/1992	*****37	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00658
127	VÕ THỊ THU HOÀI	13/05/1978	*****00	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00588
128	PHẠM THỊ HOÀI	08/08/1991	*****30	X. Ngọc Bích, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00587
129	NGUYỄN THỊ HOÀI	26/06/1982	*****59	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00825
130	NGUYỄN THỊ HOÀI	25/08/1988	*****82	X. Thanh Lâm, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00884
131	VÕ VĂN HOAN	02/09/1963	*****02	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00617
132	NGUYỄN ĐỨC HOAN	16/07/1968	*****68	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		001019
133	NGUYỄN VĂN HOÀN	16/01/2000	*****50	X. Cẩm Sơn, H. Cẩm Xuyên, T. Hà Tĩnh	x		001035
134	ĐẶNG ĐÌNH HOÀN	16/08/2003	*****07	X. Diễn Thịnh, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001960
135	CHU QUANG HOÀNG	29/10/1990	*****99	X. Xuân Thập, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001053
136	CAO VIỆT HOÀNG	31/03/2004	*****31	X. Diễn Hoa, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001066
137	LÊ TIỀN HOÀNG	28/07/1988	*****17	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		001759
138	PHẠM VĂN HOÀNG	05/07/2001	*****38	X. Diễn Bích, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001201
139	NGÔ SỸ HOÀNG	02/01/1987	*****86	X. Diễn Kỳ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		002297
140	TRẦN XUÂN HOẠT	18/06/1984	*****49	X. Tân Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00659
141	TẶNG THỊ HỒNG	20/10/1981	*****11	X. Hạnh Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00619

142	PHẠM THỊ HỒNG	20/02/1998	*****55	X. Diễn Kim, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00618
143	VI VĂN HỢP	25/05/1991	*****87	X. Châu Lộc, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		001198
144	LÊ VĂN HÙNG	09/03/1990	*****29	TT. Dũng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00795
145	NGUYỄN VĂN HÙNG	20/07/1991	*****54	X. Nghĩa Thái, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		00885
146	TRẦN XUÂN HÙNG	07/08/1997	*****07	X. Quỳnh Lập, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001036
147	VŨ VĂN HÙNG	12/11/1995	*****6	X. An Mỹ, H. Mỹ Đức, TP. Hà Nội	x		001054
148	MÃ XUÂN HÙNG	18/07/1979	*****93	X. Hạnh Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001067
149	NGUYỄN VĂN HÙNG	22/10/1985	*****39	X. Nghĩa Dũng, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	001068
150	HỒ VĂN HÙNG	10/07/1990	*****88	X. Quỳnh Diên, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00778
151	HOÀNG NHƯ HÙNG	10/10/1988	*****92	X. Hòa Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		001965
152	PHAN VĂN HUY	09/02/1966	*****65	X. Hoa Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00636
153	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	24/07/1995	*****59	X. Ia Nan, H. Đức Cơ, T. Gia Lai	x	A1	00589
154	THÁI THỊ HUYỀN	25/06/2001	*****15	X. Diên Lộc, H. Diên Châu, T. Nghệ An	x		00798
155	NGÔ THỊ HUYỀN	28/10/1984	*****55	X. Xuân Thập, H. Diên Châu, T. Nghệ An	x		00942
156	NGUYỄN THỊ HUYỀN	04/08/1983	*****24	P. Nghi Hòa, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		00876
157	HỒ TRỌNG HƯNG	10/11/1985	*****03	P. Trường Thi, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		006607
158	HỒ THỊ THU HƯƠNG	15/02/1995	*****60	X. Minh Lương, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00601
159	VÕ THỊ LAN HƯƠNG	22/01/1999	*****54	X. Nghi Lâm, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001213
160	BÙI THỊ HƯƠNG	05/10/1983	*****44	X. Nghĩa Xuân, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00678
161	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	22/03/1994	*****26	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	001020
162	HỒ THỊ HƯƠNG	15/06/1996	*****56	X. Quỳnh Trang, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		001037

163	ĐẶNG THỊ HƯỜNG	02/09/1991	*****90	X. Diễn Thịnh, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00796
164	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	17/02/1978	*****90	X. Thịnh Trường, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		00797
165	TRẦN ĐÌNH HƯỜNG	29/08/1989	*****04	X. Diễn Yên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00302
166	NGUYỄN HUY KIÊN	22/10/2006	*****99	P. Quán Bàu, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		001215
167	ĐẬU SỸ KIỀU	17/03/1972	*****36	X. Nghi Hưng, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		00799
168	NGUYỄN VĂN KỶ	28/10/1968	*****36	X. Diễn Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	477
169	TRẦN XUÂN KỶ	15/01/1990	*****88	X. Thanh Lâm, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00787
170	NGUYỄN VĂN KHẢI	28/03/2003	*****72	X. Bình Sơn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001760
171	LÊ THỊ VÂN KHÁNH	15/08/1989	*****54	X. Minh Châu, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001214
172	ĐẬU NGỌC KHÁNH	14/09/1999	*****26	TT. Diễn Thành, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001069
173	HỒ QUỐC KHÁNH	16/07/2005	*****47	X. Minh Lương, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00742
174	LÊ NGỌC KHÁNH	20/12/2003	*****74	X. Giang Sơn Đông, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		001963
175	LƯƠNG QUỐC KHÁNH	30/12/2003	*****20	X. Nghĩa Lạc, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		002298
176	PHAN VĂN KHÁNH	10/02/1998	*****50	X. Quỳnh Liên, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002305
177	NGUYỄN ĐÌNH KHOA	11/11/1967	*****73	X. Quỳnh Thạch, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001038
178	HỒ MẬU LẠC	25/11/1978	*****37	X. Đồng Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		006149
179	NGUYỄN ĐÌNH LAM	09/06/1997	*****39	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002306
180	NGUYỄN THỊ LAN	10/09/1990	*****46	X. Nghi Lâm, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001216
181	TRƯƠNG QUANG LẬP	21/04/1994	*****58	X. Tam Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	006150
182	LƯƠNG VĂN LẬP	15/05/2001	*****84	X. Thanh Hòa, H. Như Xuân, T. Thanh Hóa	x	A1	006750
183	NGUYỄN THỊ LÊ	10/09/1993	*****23	X. Đồng Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00943

184	CAO THÀNH LÊ	02/05/1982	*****06	X. Diễn Hoa, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001070
185	ĐÀO GIANG LỆ	03/01/1980	*****65	TT. Nghĩa Đàn, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00620
186	HOÀNG THỊ LIÊN	25/08/1986	*****31	X. Hạnh Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00621
187	NGUYỄN THỊ LIÊN	05/02/1976	*****02	P. Nghi Hải, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	001217
188	NGÔ SỸ LIÊN	02/02/1984	*****57	X. Xuân Tháp, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001055
189	VÕ ĐÌNH LIỄU	31/01/1970	*****58	X. Nghi Lâm, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001218
190	PHẠM THỊ LINH	12/09/1990	*****64	X. Diễn Trường, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00590
191	NHỮ THỊ KHÁNH LINH	21/09/2003	*****92	P. Quán Bàu, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	00826
192	TRẦN NHẬT LINH	17/02/2001	*****20	X. Quỳnh Giang, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00638
193	VŨ VĂN LINH	06/04/1993	*****05	X. Diễn Kỳ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00679
194	LÊ TIẾN LINH	20/08/2003	*****56	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001761
195	NGUYỄN VĂN LINH	28/02/1996	*****18	X. Ngọc Bích, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00788
196	PHAN HỒNG LĨNH	29/09/1996	*****46	X. Quỳnh Đôi, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001039
197	ĐẬU ĐÌNH LOAN	05/10/1968	*****81	X. Bảo Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00800
198	HỒ THỊ LOAN	26/06/1984	*****16	X. Quỳnh Vãn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001219
199	BÙI THỊ LOAN	07/08/1987	*****94	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00639
200	MAI XUÂN LOAN	24/05/1985	*****73	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		001762
201	PHẠM ĐỨC LONG	30/10/1979	*****77	TT. Nghĩa Đàn, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		001749
202	NGUYỄN VIỆT LONG	15/12/1991	*****85	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		001748
203	NGUYỄN VĂN LONG	12/09/1995	*****32	X. Nghĩa Mai, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	00780
204	NGUYỄN THANH LONG	10/05/2001	*****24	X. Tân Dân, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		00933

205	NGUYỄN HOÀNG LONG	12/09/2003	*****43	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001199
206	HỒ THỊ LƯƠNG	07/12/1999	*****60	X. Quỳnh Yên, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00591
207	MAI THỊ LƯU	20/06/2002	*****63	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00944
208	NGÔ THỊ LY	04/07/1994	*****19	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00660
209	TRẦN THỊ HÀ LY	03/02/1995	*****59	X. Quỳnh Giang, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		706
210	CHU THỊ LÝ	15/03/1984	*****36	X. Xuân Thập, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00945
211	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	01/01/1995	*****04	X. Đại Đồng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00801
212	LÊ THỊ MAI	15/04/1991	*****51	TT. Tân Kỳ, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		00827
213	LÊ THỊ MẠI	02/08/1993	*****84	X. Ngọc Sơn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00602
214	NGUYỄN THỊ NGỌC MÂY	17/09/1997	*****14	X. Nghĩa Yên, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00946
215	NGUYỄN THỊ MINH	12/12/1986	*****56	X. Sơn Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00802
216	NGUYỄN VĂN MINH	20/01/1995	*****56	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		001750
217	NGUYỄN ĐÌNH MINH	01/03/2001	*****51	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001200
218	PHẠM CÔNG MINH	06/06/2002	*****96	X. Sơn Tiến, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x	A1	001958
219	TRƯƠNG CÔNG MINH	20/01/2001	*****27	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		2292
220	CAO THỊ MƠ	10/08/1993	*****0	P. Đồng Tâm, TP. Vinh Yên, T. Vĩnh Phúc	x		00947
221	PHẠM THỊ MÙI	15/06/1990	*****11	X. Diễn Trường, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00603
222	LÊ THỊ MÙI	20/03/1991	*****42	X. Diễn Trường, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00948
223	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	08/04/1998	*****93	X. Thạch Sơn, H. Thạch Hà, T. Hà Tĩnh	x	A1	00803
224	PHẠM THỊ MỸ	31/03/2000	*****49	X. Diễn Lợi, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00804
225	TRẦN ĐỨC MỸ	20/08/1994	*****92	X. Diễn Mỹ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001765

226	LÊ THỊ NA	07/10/2000	*****69	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00949
227	TRẦN HỮU NAM	04/03/1993	*****20	X. Diễn Đoài, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001071
228	TRẦN VĂN NĂNG	16/10/2000	*****04	X. Quỳnh Giang, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		002200
229	TRẦN VĂN NINH	18/09/1999	*****62	X. Hậu Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00640
230	TRẦN THỊ QUỲNH NGA	20/11/1990	*****05	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		00622
231	NGUYỄN VIỆT NGA	26/11/1966	*****19	X. Thanh An, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00828
232	NGUYỄN THỊ NGA	18/12/1983	*****79	X. Diễn Hoàng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001072
233	NGUYỄN THỊ NGÂN	02/06/1985	*****08	TT. Dũng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00805
234	LÊ THỊ NGÂN	27/09/1996	*****22	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001040
235	LÊ VĂN NGHĨA	14/09/1990	*****90	TT. Quỳnh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	001056
236	LÊ THỊ NGHĨA	16/06/1998	*****44	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		001073
237	NGUYỄN VĂN NGỌ	02/03/1990	*****56	X. Thanh Hương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	002103
238	TRƯƠNG THỊ NGỌC	18/12/1972	*****18	X. Diễn Mỹ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00592
239	HOÀNG THỊ NGỌC	01/03/1996	*****30	X. Diễn Phú, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00806
240	TRẦN THỊ MỸ NGỌC	07/11/1995	*****64	X. Thịnh Trường, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	00807
241	HỒ THỊ NGUYỆT	20/11/1991	*****10	TT. Cầu Giát, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00604
242	LŨ VĂN NHÂN	30/10/1998	*****57	X. Yên Hòa, H. Tương Dương, T. Nghệ An	x	A1	001766
243	NGUYỄN VĂN NHƠN	20/07/1986	*****40	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00950
244	TRẦN THỊ THANH NHUNG	28/09/1996	*****97	TT. Gio Linh, H. Gio Linh, T. Quảng Trị	x	A1	00952
245	PHẠM THỊ MỸ NHUNG	30/05/1982	*****30	X. An Hòa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00951
246	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	02/06/1993	*****60	TT. Cầu Giát, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001221

247	CHU THỊ NHUNG	16/01/1997	*****80	TT. Hoa Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		001220
248	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	10/08/1992	*****08	X. Diễn Mỹ, H. Hương Khê, T. Hà Tĩnh	x		001222
249	TRẦN THỊ OANH	12/10/1994	*****96	X. Diễn Đoài, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00808
250	CAO THỊ OANH	01/12/2002	*****67	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00623
251	TRẦN THỊ KIM OANH	08/08/1988	*****35	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00680
252	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	09/09/1996	*****56	X. Diễn Phúc, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001074
253	PHẠM CẢNH PHI	26/01/2002	*****49	X. Quảng Phú, H. Thọ Xuân, T. Thanh Hóa	x	A1	00661
254	ĐẶNG KHẮC PHONG	14/02/1969	*****18	X. Nghĩa Thành, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00681
255	TRẦN VĂN PHONG	20/05/1992	*****15	X. Hùng Hải, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001075
256	HOÀNG VĂN PHÚ	08/11/2001	*****63	X. Diễn Đồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001767
257	LÊ XUÂN PHÚ	19/03/2002	*****98	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	00492
258	PHAN BÁ PHÚC	26/04/1995	*****05	X. Minh Lương, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001751
259	HỒ QUANG PHÚC	25/02/1995	*****85	X. Quỳnh Giang, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	002201
260	NGUYỄN HỒNG PHÚC	25/04/1998	*****37	X. Khánh Thủy, H. Yên Khánh, T. Ninh Bình	x		002290
261	NGUYỄN QUỐC PHỤC	20/04/1993	*****27	X. Bình Hòa, H. Tây Sơn, T. Bình Định	x		00829
262	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	08/11/1981	*****75	X. Xuân Thập, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00624
263	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	20/02/1985	*****65	P. Nghi Phú, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		001223
264	TRẦN THỊ PHƯƠNG	20/05/1989	*****72	X. Quỳnh Lâm, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		0075
265	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	07/06/1998	*****03	X. Quỳnh Trang, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00782
266	ĐẬU ĐĂNG QUANG	04/02/2005	*****03	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	001224
267	TRẦN ĐÌNH QUANG	08/04/1992	*****20	X. Thanh An, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	002104

268	HỒ NGỌC QUANG	10/04/1993	*****26	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002299
269	NGUYỄN THỊ QUY	03/12/1991	*****52	X. Nghi Trung, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001225
270	LÊ THỊ QUYÊN	14/03/2000	*****98	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	00625
271	LÊ THỊ QUYÊN	20/09/2001	*****36	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001041
272	NGUYỄN THỰC QUYÊN	22/10/2006	*****80	P. Hưng Bình, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		001349
273	TRẦN MẠNH QUYÊN	26/08/2005	*****77	P. Vinh Tân, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		00886
274	BÙI THỊ NHƯ QUỲNH	18/12/2003	*****41	X. Thanh Bình Thịnh, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		00887
275	HOÀNG THỊ NHƯ QUỲNH	22/01/2003	*****74	X. Ngọc Bích, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001077
276	TRẦN MINH SANG	24/08/1996	*****97	X. Tân Dân, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		00809
277	LƯU THỊ VÂN SANG	12/08/1992	*****43	X. Đức Sơn, H. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	001226
278	NGUYỄN THỊ SANG	20/04/1992	*****46	X. Quỳnh Lâm, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00641
279	NGUYỄN XUÂN SANG	26/09/1997	*****69	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001752
280	LÊ SÁNG	20/11/1990	*****14	X. Diễn Phú, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00934
281	LÊ THỊ SEN	03/11/1985	*****43	X. Thanh Tiên, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00810
282	ĐẬU ĐỨC SINH	14/10/1997	*****49	X. Quỳnh Vãn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001042
283	CAO VĂN SINH	21/07/1983	*****07	X. Diễn Thịnh, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00935
284	THÁI BÁ SƠN	05/06/1962	*****96	X. Thanh Mỹ, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00811
285	LÊ VĂN SƠN	13/02/1973	*****93	X. Đồng Văn, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00830
286	NGUYỄN THANH SƠN	11/05/1997	*****91	TT. Diễn Thành, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00642
287	TRẦN TRỌNG SƠN	15/06/1981	*****34	X. Nghĩa Hợp, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		00682
288	THÁI BÁ SƠN	01/04/1971	*****47	X. Viên Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00789

289	PHẠM THỊ MAI SƯƠNG	01/03/1991	*****81	X. Hạnh Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00662
290	NGUYỄN TRUNG SỸ	10/02/1984	*****86	X. Quang Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		001966
291	ĐẶNG VĂN TÀI	17/03/1992	*****71	X. Thượng Lộc, H. Can Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A1	00812
292	NGUYỄN VĂN TÀI	29/02/2000	*****49	X. Hạnh Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00877
293	NGUYỄN VĂN TÀI	02/12/1989	*****65	X. Quỳnh Lộc, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002202
294	NGUYỄN NGỌC TÀI	28/05/1995	*****74	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002293
295	VĂN ĐỨC TAM	24/12/1988	*****10	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00643
296	NGUYỄN VĂN TĂNG	08/09/1989	*****52	P. Đông Lương, TP. Đông Hà, T. Quảng Trị	x		001768
297	THÁI BÁ TÂM	02/03/1964	*****04	X. Thanh Mỹ, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00813
298	NGUYỄN MINH TÂM	07/11/1970	*****56	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00644
299	MAI THANH TÂM	03/05/1993	*****67	X. An Hòa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001043
300	NGUYỄN THỊ TÂM	05/09/2005	*****21	X. Sơn Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		001057
301	NGUYỄN VĂN TÂM	27/07/1997	*****44	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001078
302	PHẠM THANH TIỀM	22/08/1983	*****74	X. Nam Hùng, H. Nam Trực, T. Nam Định	x		00665
303	LÊ THỊ THỦY TIỀN	20/10/1995	*****10	X. An Hòa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001228
304	LƯƠNG VĂN TIỀN	15/06/1996	*****34	TT. Kim Sơn, H. Quế Phong, T. Nghệ An	x		00890
305	TÔ VĂN TIỀN	10/12/1985	*****44	X. Đồng Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00649
306	LÊ HUY TIỀN	10/10/1987	*****19	X. Tam Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	00684
307	HỒ ĐĂNG TIỀN	15/12/1983	*****07	X. Quỳnh Bảng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001024
308	NGUYỄN TRỌNG TÌNH	10/01/1981	*****51	X. Thanh Thịnh, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00834
309	TRẦN VĂN TÌNH	12/08/1994	*****48	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		001080

310	DƯƠNG LÊ TỈNH	15/02/1960	*****58	X. Thanh Tiên, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00817
311	NGUYỄN THỊ TOÀN	10/02/1992	*****59	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001045
312	VÕ SONG TOÀN	10/03/1998	*****63	X. Minh Châu, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	002203
313	NGUYỄN VĂN TOÁN	10/04/1984	*****06	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		001967
314	NGUYỄN XUÂN TÚ	17/05/1996	*****18	X. Diễn Kim, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001082
315	ĐINH ANH TUẤN	06/06/1984	*****02	X. Nghi Long, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		00892
316	HOÀNG NHẬT TUẤN	29/03/2001	*****25	P. Quỳnh Phương, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00666
317	BÙI DUY TUẤN	22/07/2001	*****31	X. Quỳnh Bảng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001025
318	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	10/02/1998	*****30	X. Quỳnh Văn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001046
319	NGUYỄN MINH TUẤN	07/04/1994	*****15	X. Quỳnh Sơn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001047
320	NGUYỄN VĂN TUẤN	29/08/1979	*****90	X. Diễn Kỳ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001083
321	ĐINH TRỌNG TUẤN	16/09/1987	*****48	X. Quỳnh Tam, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001754
322	THÁI VĂN TUẤN	15/09/1996	*****99	X. Tam Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	001773
323	HỒ SỸ TUẤN	22/09/2003	*****51	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		001968
324	VŨ VĂN TUẤN	15/05/1996	*****74	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002300
325	NGUYỄN THANH TÙNG	08/10/1998	*****58	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00955
326	NGUYỄN LÊ THANH TÙNG	25/11/1995	*****52	X. Ngọc Bích, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001026
327	HỒ SỸ TÙNG	12/02/1995	*****76	X. Trường Lâm, TX. Nghi Sơn, T. Thanh Hóa	x	A1	001755
328	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG	15/03/2004	*****80	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		002301
329	PHẠM NGỌC TUYÊN	27/11/1988	*****89	P. Quang Tiến, TX. Thái Hoà, T. Nghệ An	x	A1	001203
330	NGUYỄN VĂN TUYÊN	20/01/1996	*****45	X. Quỳnh Tam, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001962

331	VƯƠNG THỊ TUYỀN	17/03/1999	*****69	X. Mã Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00596
332	SÂM CÔNG TƯ	07/10/1992	*****69	X. Châu Lộc, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00685
333	VĂN ĐỨC TƯ	04/10/2003	*****80	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001772
334	PHAN XUÂN TÝ	26/02/1996	*****51	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001956
335	LƯƠNG VĂN THÁI	26/10/1985	*****81	X. Yên Hòa, H. Tương Dương, T. Nghệ An	x	A1	002105
336	ĐẬU THỊ THANH	13/03/1996	*****40	X. Diễn Kỳ, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00626
337	TRƯƠNG XUÂN THANH	07/12/1997	*****06	X. Diễn Lâm, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00664
338	LƯƠNG QUANG THANH	10/07/1977	*****93	X. Hạnh Quảng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	006268
339	CHU VĂN THÀNH	10/06/1988	*****04	X. Diễn Trường, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00593
340	NGUYỄN VĂN THÀNH	19/10/1968	*****78	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	001058
341	NGUYỄN VĂN THÀNH	18/08/1990	*****98	X. Diễn Liên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00790
342	LÊ VĂN THAO	04/11/1998	*****24	X. Quỳnh Văn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	00594
343	NGÔ PHƯƠNG THẢO	06/09/2000	*****61	X. Tân Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	00953
344	NGUYỄN THỊ THẨM	22/12/2004	*****64	X. Thanh Ngọc, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00831
345	PHẠM NGỌC THẮNG	10/04/1968	*****56	TT. Diễn Thành, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00605
346	TRẦN ĐỨC THẮNG	06/02/2000	*****17	X. Minh Châu, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00663
347	NGUYỄN VĂN THẮNG	24/04/1993	*****81	X. Bình Sơn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001021
348	NGUYỄN VIỆT THẮNG	10/10/1988	*****34	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001769
349	THÁI BÁ THẮNG	10/04/1993	*****48	X. Minh Lương, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00783
350	BÙI NGỌC THÂN	09/09/1992	*****15	X. Nghĩa Hưng, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2294
351	VÕ THỊ THÂN	20/11/1992	*****08	X. Phú Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	178

352	NGUYỄN BÁ THẾ	03/04/1986	*****64	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001022
353	HỒ VĂN THẾ	09/06/1985	*****67	X. Quỳnh Thạch, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001044
354	TRẦN THỊ THÊU	12/11/1984	*****04	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00627
355	NGUYỄN MẠNH THỊNH	14/02/2000	*****72	X. Nghĩa Yên, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		001770
356	PHẠM QUANG THỌ	16/06/1990	*****06	TT. Hoàn Lão, H. Bố Trạch, T. Quảng Bình	x		00888
357	ĐẬU THỊ THU	21/02/1992	*****88	X. Diễn Phong, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00814
358	LÊ THỊ THU	22/08/1979	*****38	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00628
359	TRẦN THỊ THU	25/05/1994	*****17	X. Thanh Mỹ, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00836
360	NGUYỄN HỒNG THU	10/11/1973	*****73	X. Diễn Hồng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001079
361	VŨ THÀNH THUẬN	02/02/1991	*****96	X. Quỳnh Lâm, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001023
362	NGUYỄN THỊ BIÊN THÙY	26/02/1994	*****77	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x		00595
363	HOÀNG THỊ THỦY	29/09/1994	*****70	X. Diễn Lộc, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00815
364	NGUYỄN THỊ THỦY	05/10/1973	*****19	TT. Dũng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00816
365	PHAN THỊ THỦY	12/09/1991	*****30	X. Xuân Tháp, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00630
366	BÙI THỊ THỦY	16/10/1980	*****28	X. Đô Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		00629
367	NGUYỄN THỊ THỦY	07/07/1987	*****79	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00833
368	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	08/03/1990	*****96	X. Nghĩa Yên, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x		00954
369	NGUYỄN THỊ THỦY	07/05/1995	*****29	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	00648
370	HỒ THỊ THỦY	28/05/1984	*****09	X. Đồng Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		00683
371	NGUYỄN NGỌC THÚY	18/08/1994	*****15	X. Phong Thịnh, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00832
372	PHẠM THỊ THÚY	21/10/1991	*****66	TT. Hà Lĩnh, H. Hà Trung, T. Thanh Hóa	x	A1	00647

373	TRẦN THỊ THU THƯƠNG	03/06/1990	*****77	X. Đồng Văn, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	001227
374	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	04/09/1998	*****15	X. Đồng Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	00645
375	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	18/07/1998	*****84	X. Quỳnh Lâm, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00646
376	LÊ QUỲNH THƯƠNG	18/12/2003	*****76	X. Diễn Đông, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00889
377	TRẦN THỊ THƯƠNG	20/04/1989	*****34	P. Phong Hiền, TX. Phong Điền, TP. Huế	x		00878
378	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	26/09/2003	*****05	X. Diễn Yên, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00936
379	NGUYỄN THỊ TRANG	02/02/1992	*****91	TT. Tân Kỳ, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		00835
380	NGUYỄN THỊ TRANG	06/10/1994	*****93	X. Quỳnh Lâm, H. Quỳnh Phụ, T. Thái Bình	x		00651
381	VŨ THỊ QUỲNH TRANG	30/07/1993	*****68	P. Lê Lợi, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		002166
382	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	25/01/2006	*****37	X. Diên Hoa, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	001229
383	LÊ CÔNG TRÍ	19/01/1994	*****86	X. Quỳnh Vinh, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	002204
384	PHẠM THỊ CHẤT TRINH	01/11/1995	*****07	X. Ngọc Bích, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	00606
385	NGÔ THỊ TRINH	21/08/1995	*****15	P. Hòa Phát, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	x		001081
386	LÔ QUANG TRUNG	19/06/1995	*****42	X. Châu Quang, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		139
387	NGUYỄN VĂN TRUNG	04/07/1997	*****68	X. Quỳnh Thắng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		001771
388	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	07/11/2000	*****92	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	001300
389	TRẦN ĐÌNH TRUYỀN	15/09/1994	*****11	X. Diễn Vạn, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001753
390	NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG	08/12/1987	*****43	X. Thịnh Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00891
391	HỒ SỸ VĂN	03/05/2002	*****95	X. Quỳnh Diễn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001084
392	VŨ THỊ VÂN	27/07/1998	*****55	X. An Hòa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		00607
393	ĐÀO THỊ VÂN	07/11/1987	*****64	X. Xuân Tháp, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00631

394	NGÔ THỊ VÂN	11/11/1987	*****67	X. Nghi Xuân, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	001230
395	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	10/01/1998	*****56	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	001774
396	LÔ THỊ KHÁNH VI	13/07/1992	*****72	X. Phúc Lợi, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		00632
397	HỒ THỊ VIỆN	20/10/1993	*****06	X. Quỳnh Ngọc, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	00668
398	NGUYỄN THỊ BÍCH VIỆT	27/12/1990	*****83	X. Mai Giang, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		00818
399	NGUYỄN THỊ VIỆT	10/04/1985	*****06	X. Thượng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		00837
400	TRẦN VĂN VIỆT	15/10/1990	*****93	X. Kỳ Sơn, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		001959
401	TRẦN VĂN VINH	11/11/1994	*****19	X. Hùng Hải, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	001775
402	LÔ VĂN VŨ	23/06/1995	*****63	X. Xá Lượng, H. Tương Dương, T. Nghệ An	x		001957
403	HOÀNG HỮU VY	07/07/1990	*****93	TT. Diễn Thành, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		001202
404	NGUYỄN THỊ XUÂN	23/09/1978	*****95	X. Thanh Hương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	00819
405	NGUYỄN THỊ YẾN	16/10/1993	*****34	X. Diễn Kim, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		00597
406	ĐINH THỊ HẢI YẾN	15/07/1987	*****67	TT. Tân Kỳ, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		00838
407	ĐẶNG THỊ HẢI YẾN	16/01/1996	*****50	TT. Cầu Giát, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	001231
408	ĐINH THỊ HẢI YẾN	10/03/1994	*****43	X. Hưng Hòa, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		001232
409	NGUYỄN THỊ YẾN	20/05/1999	*****45	X. Nghi Lâm, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		001233